**Mẫu 3B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

*……….., ngày .... tháng .... năm 20....*

**BÁO CÁO**

**Đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài**

**Phần thứ nhất**

**THÔNG TIN CHUNG**

**I. CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VIỆT NAM**

1. Tên cơ sở đăng ký: ……………………………..(1)

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Phân hiệu (nếu có):

Số điện thoại: ……………………………………………, Fax:

Website: …………………………………………………., Email:

3. Quyết định thành lập, cho phép thành lập số:

Ngày, tháng, năm cấp:

Cơ quan cấp:

4. Cơ quan chủ quản/cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có): ………………(2)

5. Chức năng, nhiệm vụ:

6. Số Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

**II. CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NƯỚC NGOÀI**

1. Tên cơ sở đăng ký: ……………………………….(3)

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Phân hiệu (nếu có):

Số điện thoại: ………………………………………….., Fax:

Website: ………………………………………………..., Email:

3. Quyết định thành lập, cho phép thành lập số:

Ngày, tháng, năm cấp:

Cơ quan cấp:

4. Cơ quan chủ quản/cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có): ……………….(4)

5. Chức năng, nhiệm vụ:

6. Số Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

**III. NỘI DUNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO**

1. Mục tiêu của chương trình liên kết đào tạo, ngành, nghề, trình độ đào tạo

2. Đối tượng tuyển sinh và tiêu chí tuyển sinh

3. Quy mô liên kết đào tạo

a) Tại trụ sở chính:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành, nghề liên kết đào tạo** | **Mã ngành/nghề (5)** | **Quy mô tuyển sinh/năm** | **Văn bằng, chứng chỉ** | **Trình độ đào tạo** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

b) Tại phân hiệu (nếu có):

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành, nghề liên kết đào tạo** | **Mã ngành/nghề (6)** | **Quy mô tuyển sinh/năm** | **Văn bằng, chứng chỉ** | **Trình độ đào tạo** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| …. |  |  |  |  |  |

4. Hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên

5. Bằng, chứng chỉ được cấp

6. Mức học phí

7. Trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết

**Phần thứ hai**

**ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THEO TỪNG NGÀNH, NGHỀ**

**A. TẠI TRỤ SỞ CHÍNH**

**I. Ngành, nghề:..(thứ nhất)...; trình độ đào tạo; quy mô tuyển sinh/năm: (7)**

**1. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo**

a) Cơ sở vật chất (8)

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn

- Số phòng/xưởng thực hành, thực tập

b) Thiết bị, dụng cụ đào tạo (9)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thiết bị đào tạo** | **Đơn vị** | **Số lượng** |
| 1 |  |  |  |
| … |  |  |  |

**2. Nhà giáo**

a) Tổng số nhà giáo của ngành, nghề

b) Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên, giảng viên quy đổi

c) Nhà giáo cơ hữu (nếu là cán bộ quản lý tham gia giảng dạy thì ghi rõ số giờ giảng dạy/năm)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Trình độ chuyên môn được đào tạo** | **Trình độ nghiệp vụ sư phạm** | **Trình độ kỹ năng nghề** | **Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |

d) Nhà giáo thỉnh giảng (nếu có)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Trình độ chuyên môn được đào tạo** | **Trình độ nghiệp vụ sư phạm** | **Trình độ kỹ năng nghề** | **Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy** | **Tổng số giờ giảng dạy/năm** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |

*(Có hồ sơ chứng minh kèm theo) (10)*

**3. Chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy**

a) Tên chương trình, trình độ đào tạo, thời gian đào tạo, đối tượng tuyển sinh *(có chương trình đào tạo kèm theo) (11)*

b) Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của ngành, nghề

**II. Ngành, nghề: …………….(thứ hai)…….; trình độ đào tạo; quy mô tuyển sinh/năm: …………(12)……………………………………………………………………**

*(Trình bày tương tự như mục I nêu trên)*

**B. TẠI PHÂN HIỆU (NẾU CÓ) (13)**

*(Trình bày tương tự như mục A nêu trên)*

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - | ……………………(14)…………………… *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

(1), (3): Ghi đúng tên cơ sở đăng ký hoạt động liên kết đào tạo theo tên trong quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

(2), (4): Ghi đúng tên cơ quan chủ quản của các bên liên kết (nếu có).

(5), (6): Ghi đúng mã ngành, nghề liên kết đào tạo.

(7): Ghi rõ tên và trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh/năm của từng ngành, nghề.

(8): Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê, mua, chuyển nhượng địa điểm, cơ sở vật chất.

(9): Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo bao gồm: Bản sao (không cần chứng thực) hợp đồng mua bán, biên bản thanh lý, biên bản nghiệm thu, hóa đơn tài chính.

Nếu thiết bị đào tạo đi thuê: Bản sao (không cần chứng thực) hợp đồng thuê thiết bị, biên bản bàn giao thiết bị.

(10): Hồ sơ chứng minh của nhà giáo:

Mỗi nhà giáo phải có các hồ sơ chứng minh sau (bản sao không cần chứng thực):

- Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động (đối với nhà giáo cơ hữu); hợp đồng thỉnh giảng (nếu là nhà giáo thỉnh giảng);

- Văn bằng đào tạo chuyên môn nghiệp vụ.

(11): Một chương trình đào tạo bao gồm:

- Quyết định ban hành chương trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chương trình đào tạo chi tiết.

(12): Báo cáo tiếp tục các điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho ngành, nghề thứ hai như ngành, nghề thứ nhất.

(13): Trong trường hợp đăng ký hoạt động liên kết đào tạo tại phân hiệu thì phải báo cáo lần lượt các ngành, nghề đăng ký liên kết đào tạo.

(14): Quyền hạn, chức vụ của người ký.